

Thủ tục: Xác nhận không có đất nông nghiệp tại địa phương

- Trình tự thực hiện:

Bước 1: - Chuẩn bị đầy đủ các hồ sơ theo quy định.

Bước 2: - Nộp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ tại Ủy ban nhân dân phường (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần).

- Cán bộ địa chính phường kiểm tra tính đầy đủ

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ cán bộ tiếp nhận viết biên nhận trao cho người nộp.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì cán bộ tiếp nhận hướng dẫn một lần để người nộp hoàn thiện hồ sơ.

Bước 3: - Nhận kết quả giải quyết tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND phường (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần).

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp nộp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Hộ khẩu;
- Giấy tờ, văn bản xác nhận không có đất nông nghiệp ở địa phương sẽ ký vào đó;
- Các giấy tờ có liên quan khác (nếu có).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết: Trong ngày làm việc; trường hợp cần phải xác minh làm rõ nội dung của người yêu cầu chứng thực thì thời hạn trên được kéo dài thêm nhưng không quá ba (03) ngày làm việc.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân phường.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có):

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân phường.

d) Cơ quan phối hợp (nếu có): Không có.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy xác nhận

- Lệ phí (nếu có): 2.000 đồng/trường hợp.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm): Mẫu đơn Xác nhận không có đất nông nghiệp ở địa phương (người dân tự làm).

Tùy theo địa phương nơi người dân mua đất nông nghiệp, nhưng không có hộ khẩu thường trú tại nơi mua đất nông nghiệp (nếu có) như:

+ Tờ khai không có đất nông nghiệp tại địa phương;

+ Đơn xin xác nhận không có đất nông nghiệp tại địa phương...

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):* Không

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:*

- Bộ Luật Dân sự ngày 14/6/2005;
- Luật Đất đai ngày 10/12/2003;
- Nghị định số 75/2000/NĐ-CP ngày 08/12/2000 của Chính phủ về công chứng, chứng thực;
- Nghị định số 79/2007/NĐ-CP ngày 18/5/2007 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký;
- Nghị định số 69-CP ngày 27/9/1993 của Chính Phủ quy định về việc giao đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng ổn định lâu dài vào mục đích sản xuất nông nghiệp;
- Thông tư liên tịch số 93/2001/TTLT-BTC-BTP ngày 21/11/2001 của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp về hướng dẫn chế độ thu, nộp và sử dụng phí, lệ phí công chứng, chứng thực.